

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc**  
**tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2021**

Tháng Năm, dịch bệnh Covid-19 đã bùng phát trở lại tại Vĩnh Phúc và nhiều tỉnh thành trong cả nước. Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh và mức độ nguy hiểm của biến chủng mới, Tỉnh ủy, UBND, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống dịch; ban hành nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp đồng bộ, kịp thời, mạnh mẽ nhằm ứng phó và ngăn chặn dịch, đảm bảo mục tiêu kép vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế. Đến nay, dịch bệnh bước đầu được kiểm soát; tình hình kinh tế xã hội và đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh ổn định. Kết quả sản xuất kinh doanh các ngành, lĩnh vực tháng Năm có giảm so với tháng trước do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tuy nhiên tính chung năm tháng đầu năm 2021 vẫn đạt mức tăng khá so với cùng kỳ, kết quả cụ thể như sau:

**1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

*Sản xuất nông nghiệp trong tháng tập trung chủ yếu vào chăm sóc và thu hoạch các loại cây trồng vụ xuân. Chăn nuôi gia súc mặc dù có sự xuất hiện một số ổ dịch nhưng tình hình cơ bản đã được kiểm soát, chăn nuôi gia cầm phát triển tốt. Sản lượng nuôi trồng thủy sản và sản lượng gỗ khai thác trong tháng đều tăng so với cùng kỳ.*

**1.1. Sản xuất nông nghiệp**

**a) Trồng trọt:**

Vụ đông xuân năm 2021 của tỉnh diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Ước tính, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông xuân năm 2021 đạt 53.628,2 ha, giảm nhẹ so với cùng kỳ, trong đó diện tích rau các loại ước đạt 8.085,22 ha, tăng 8,14% so với cùng kỳ; diện tích cây hàng năm khác ước đạt 3.849,60 ha, tăng 22,59% (tăng chủ yếu ở diện tích cây cỏ voi và cây ngô sinh khối do nhu cầu thức ăn cho đàn bò sữa ngày càng tăng). Diện tích các loại cây trồng chủ yếu còn lại giảm do có sự chuyển dịch sang trồng rau và cây hàng năm khác có giá trị cao hơn. Cụ thể: lúa đạt 29.648,43 ha, giảm 0,80% so với cùng kỳ; ngô 7.485,16 ha, giảm

6,83%; khoai lang 1.593,68 ha, giảm 14,79%; đậu tương 642,94 ha, giảm 20,06%; lạc 1.722,65 ha, giảm 5,93%.

Tiến độ thu hoạch lúa vụ đông xuân năm 2021 đến ngày 24/5/2021 ước đạt 18.406 ha, đạt tỷ lệ 62,1% tổng diện tích gieo trồng. Ước tính kết quả sản xuất một số cây trồng chủ yếu vụ đông xuân năm 2021 như sau:

**Ước tính kết quả sản xuất vụ đông xuân năm 2021**

| Một số cây trồng chủ yếu | Vụ đông xuân 2021 |                   |                 | Tỷ lệ % so vụ đông xuân 2020 |                   |                 |
|--------------------------|-------------------|-------------------|-----------------|------------------------------|-------------------|-----------------|
|                          | Diện tích (ha)    | Năng suất (tạ/ha) | Sản lượng (tấn) | Diện tích (ha)               | Năng suất (tạ/ha) | Sản lượng (tấn) |
| Lúa đông xuân            | 29.648            | 62,53             | 185.405         | 99,20                        | 102,29            | 101,48          |
| Cây ngô                  | 7.485             | 48,50             | 36.300          | 93,17                        | 101,14            | 94,24           |
| Khoai lang               | 1.594             | 121,11            | 19.301          | 85,21                        | 102,91            | 87,69           |
| Đậu tương                | 643               | 20,48             | 1.317           | 79,94                        | 100,88            | 80,64           |
| Lạc                      | 1.723             | 22,01             | 3.791           | 94,07                        | 100,68            | 94,71           |
| Rau các loại             | 8.085             | 235,17            | 190.137         | 106,10                       | 102,27            | 108,50          |

*b) Chăn nuôi:*

Trong kỳ, dịch Viêm da nổi cục trên trâu, bò diễn ra phức tạp trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 18/5/2021 dịch bệnh đã xuất hiện tại 629 hộ chăn nuôi bò thuộc 58 xã trên địa bàn 09/09 huyện, thành phố. Tổng số gia súc nghi mắc là 806 con bò. Trong đó, số chết và tiêu hủy 12 con, đã khởi triệu chứng 373 con và 421 con vẫn đang có các biểu hiện bệnh. Bên cạnh đó, bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện trở lại, đã có 58 con lợn thịt của 03 hộ chăn nuôi lợn trên địa bàn phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên mắc dịch, số chết và tiêu hủy là 58 con, tổng trọng lượng tiêu hủy là 2.161 kg. Trước tình hình đó, công tác phòng chống dịch được thực hiện khẩn trương, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi; thực hiện tốt việc tiêu hủy gia súc bệnh chết; khử trùng, tiêu độc; tiêm phòng bao vây vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp, tập trung khống chế các ổ dịch, không để lây lan diện rộng.

Ước tính đến 31/5/2021, toàn tỉnh có 122.300 con trâu, bò, tăng nhẹ so với cùng thời điểm năm trước. Trong đó, đàn trâu ước đạt 18.000 con, đàn bò ước đạt 104.300 con (đàn bò sữa ước đạt 15.600 con, tăng 1.400 con); đàn lợn 458.500 con, tăng 19,56%; đàn gia cầm 11.830,0 nghìn con, tăng 3,50% so với cùng kỳ. Ước tính tháng 5 năm 2021, sản lượng thịt trâu, bò đạt 580,5 tấn, tăng 4,22% so với cùng kỳ, trong đó: sản lượng thịt trâu hơi đạt 117,7 tấn, tăng 3,94%; sản

lượng thịt bò đạt 462,8 tấn, tăng 4,30%; sản lượng sữa bò tươi đạt 4.300 tấn, tăng 35,65%. Sản lượng thịt lợn hơi đạt 5.527,5 tấn, tăng 4,32%; thịt gia cầm hơi đạt 2.860,0 tấn, tăng 4,38%; sản lượng trứng gia cầm 46.500 nghìn quả, tăng 7,43% so với tháng 5 năm 2020.

### ***1.2. Sản xuất lâm nghiệp***

Tháng Năm, thời tiết thuận lợi cho công tác trồng rừng; hoạt động chuẩn bị cây giống, khảo sát thực địa, chuẩn bị hiện trường trồng rừng được tích cực thực hiện. Các đơn vị sản xuất lâm nghiệp và các địa phương tiếp tục thực hiện trồng rừng mới. Trong kỳ, diện tích rừng trồng mới tập trung trên địa bàn tỉnh ước đạt 105,3 ha, tăng 0,86%; số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 50 nghìn cây, giảm 24,66% so với cùng kỳ, do quỹ đất trồng cây phân tán của các địa phương không còn nhiều. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước 3.265 m<sup>3</sup>, tăng 11,84%; sản lượng củi khai thác ước đạt 5.021 ste, giảm 3,94% so với cùng kỳ năm 2020.

Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng được thực hiện tốt. Các ngành chức năng đã tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn tới cộng đồng dân cư và các chủ rừng trên địa bàn các biện pháp phòng, chống cháy rừng. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

### ***1.3. Sản xuất thủy sản***

Diện tích nuôi trồng thủy sản của tỉnh đang có xu hướng giảm do một số ao, hồ nuôi ở các địa phương bị san lấp mặt bằng để chuẩn bị cho các dự án phát triển kinh tế. Ước tính diện tích nuôi trồng thủy sản tính đến hết tháng Năm đạt 4.752,3 ha, giảm 1,92% so với cùng kỳ. Tuy nhiên sản lượng nuôi trồng thủy sản vẫn đạt cao hơn cùng kỳ do tỉnh đã chú trọng phát triển các giống cá cho năng suất cao, kết hợp ứng dụng kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất của các hộ nuôi trồng thủy sản trên địa bàn. Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong tháng Năm ước đạt 1.812,8 tấn, tăng 2,05% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm, sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 8.637,69 tấn, tăng 3,65% so với 5 tháng đầu năm 2020.

Sản lượng khai thác tháng Năm ước đạt 114,11 tấn, giảm 2,55% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng cá ước đạt 5,13 tấn, sản lượng tôm đạt 6,98 tấn và thủy sản khác đạt 102,0 tấn. Với đặc điểm là một tỉnh có diện tích nhỏ, không có biển, diện tích sông suối ao hồ khá hẹp, khai thác thủy sản nước ngọt của tỉnh Vĩnh Phúc được thực hiện với phương tiện chủ yếu là thuyền có công

suất nhỏ, nên sản lượng thuỷ sản khai thác được không lớn và có xu hướng ngày càng giảm so với cùng kỳ.

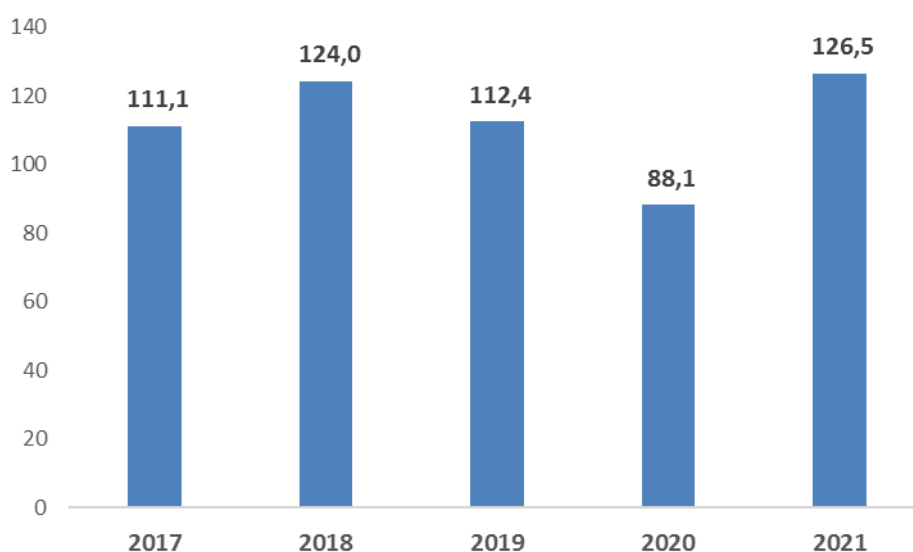
## 2. Sản xuất công nghiệp

Đầu tháng Năm, dịch Covid-19 tái bùng phát trên địa bàn tỉnh và ở một số địa phương trên cả nước với nhiều diễn biến phức tạp. Vĩnh Phúc là tỉnh có nhiều khu/cụm công nghiệp, lực lượng công nhân lao động lớn, tuy nhiên, với kinh nghiệm phòng chống dịch trong năm 2020, và sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của các cấp chính quyền địa phương, các doanh nghiệp đã nhanh chóng chủ động ứng phó, hoạt động sản xuất tại các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn vẫn duy trì ổn định, các quy trình trong công tác phòng dịch được thực hiện nghiêm ngặt, chặt chẽ, đảm bảo sản xuất an toàn và hiệu quả.

### 2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Năm giảm 0,32% so tháng trước và tăng 42,00% so cùng kỳ năm trước. Xét theo ngành công nghiệp cấp I, ngành khai khoáng giảm 12,13% so tháng trước và giảm 10,37% so cùng kỳ; ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 0,33% so tháng trước và tăng 42,46% so cùng kỳ; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 1,71% so tháng trước và tăng 30,89% so với cùng kỳ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,37% so với tháng trước và tăng 5,01% so với cùng kỳ năm trước.

#### IIP lũy kế 5 tháng đầu năm giai đoạn 2017-2021 (%)



Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, IIP ước tính tăng 26,51% so với cùng kỳ, mức tăng này phản ánh sự phục hồi của nền kinh tế, mặc dù chưa đồng đều

trong các lĩnh vực và vẫn còn nhiều khó khăn khi tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp. Trong các ngành công nghiệp cấp II, có tới 17/24 ngành có chỉ số tăng cao so với cùng kỳ năm trước, đóng góp tích cực vào tăng trưởng chung của toàn ngành công nghiệp, đặc biệt nhóm ngành công nghiệp chủ lực tiếp tục được duy trì, kỳ vọng tiếp tục tạo động lực tích cực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh: Ngành sản xuất linh kiện điện tử vẫn giữ được sự ổn định trong sản xuất, tiếp tục nhận được các đơn hàng của đối tác lớn, chỉ số sản xuất tăng 34,16%; ngành sản xuất xe có động cơ tăng cao so cùng kỳ năm trước tăng 50,77%; ngành sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 7,85%. Tuy vậy, vẫn có 7/24 ngành công nghiệp cấp II của tỉnh có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ năm trước: ngành sản xuất máy móc thiết bị khác giảm 42,49%, ngành khai khoáng giảm 14,99%; ngành sản xuất giường, tủ, bàn ghế giảm 15,46%...

## ***2.2. Sản phẩm sản xuất chủ yếu***

Do tác động của dịch Covid-19, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã điều chỉnh kế hoạch sản xuất, do vậy đa số các sản phẩm công nghiệp sản xuất trong tháng Năm đạt thấp hơn so với tháng trước. Sản lượng trong tháng của một số sản phẩm chủ yếu như sau: thức ăn gia súc đạt 28.500 tấn, giảm 0,15% so với tháng trước; giày thể thao 592 ngàn đôi, giảm 2,53%; gạch ốp lát 9.637 ngàn m<sup>2</sup>, tăng 2,95%; máy điều hòa không khí 485 cái, tăng 1,89%; xe ô tô các loại 5.443 cái, giảm 7,37%; xe máy các loại 128.377 cái, giảm 1,15%; điện thương phẩm đạt 584 triệu kwh, tăng 1,71%; nước máy thương phẩm đạt 2.206 ngàn m<sup>3</sup>, tăng 0,44%...

## ***2.3. Chỉ số sử dụng lao động***

Để tránh tình trạng dịch Covid-19 lây lan rộng ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động, UBND tỉnh đã ra các quyết sách về an toàn chống dịch tại các khu công nghiệp như: yêu cầu các doanh nghiệp trong khu công nghiệp triển khai xét nghiệm Covid-19 cho 100% công nhân; lao động ngoại tỉnh đến từ các vùng có dịch hiện đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn yêu cầu ở lại tỉnh; hỗ trợ ký túc xá miễn phí cho công nhân và tìm nơi ở tự nguyện phù hợp cho chuyên gia với chi phí thấp nhất... Tại các doanh nghiệp, công tác vệ sinh, khử khuẩn được tiến hành thường xuyên, thực hiện đo thân nhiệt cho người lao động, công nhân giữ khoảng cách an toàn, đeo khẩu trang khi làm việc; một số bếp ăn tập thể sử dụng tấm kính trong để ngăn cách các bàn ăn, 100% doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2... Nhìn chung, người lao động trong doanh nghiệp yên tâm sản xuất. Chỉ số sử dụng lao động tháng Năm của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 1,56% so với tháng trước và tăng 1,41% so cùng kỳ.

#### **2.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho**

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Năm giảm 2,0% so với tháng trước và tăng 20,10% so cùng kỳ. Một số ngành có chỉ số tiêu thụ tăng so tháng trước là: Ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 5,02%; ngành sản xuất kim loại tăng 6,89%; ngành sản xuất trang phục tăng 3,02%... Các ngành có chỉ số tiêu thụ giảm là: Ngành sản xuất chế biến thực phẩm giảm 3,42%, sản xuất xe có động cơ giảm 10,27%; ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 0,56%, sản xuất giường tủ bàn ghế giảm 1,72% so với tháng 4/2021...

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng Năm tăng 4,57% so với tháng trước, tăng 86,02% so cùng kỳ và tăng ở hầu hết các ngành. So với tháng trước, một số ngành có chỉ số tồn kho giảm là: Ngành sản xuất trang phục giảm 8,96%; ngành sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy giảm 46,16%; ngành sản xuất phương tiện vận tải khác giảm 7,21%.

#### **3. Đầu tư, xây dựng**

Dự kiến, tổng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng Năm đạt 388,38 tỷ đồng, giảm 4,54% so với tháng trước nhưng tăng 7,25% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó: vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh đạt 213,81 tỷ đồng, giảm 2,86%, vốn ngân sách cấp huyện đạt 157,30 tỷ đồng, giảm 4,72%, vốn ngân sách cấp xã đạt 17,28 tỷ đồng, giảm 20,21% so với tháng trước. Tính chung 5 tháng đầu năm, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.901,75 tỷ đồng, tăng 4,87% so với cùng kỳ và bằng 28,52% kế hoạch vốn giao đầu năm. Trong đó vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 1.039,54 tỷ đồng, cấp huyện đạt 743,74 tỷ đồng, cấp xã đạt 118,47 tỷ đồng.

#### **4. Tình hình đăng ký doanh nghiệp**

Tính đến ngày 15/5/2021, toàn tỉnh có 493 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 6.143,15 tỷ đồng, tăng 12,56% về số doanh nghiệp và tăng 104,30% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong 5 tháng đầu năm đạt 12,46 tỷ đồng, tăng 81,51% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tăng chủ yếu ở lĩnh vực kinh doanh bất động sản là 30 doanh nghiệp với tổng số đăng ký đạt 2.358,85 tỷ đồng, tăng 100% về số doanh nghiệp, tăng 465,81% về vốn đăng ký, chiếm 38,40% tổng vốn đăng ký toàn tỉnh. Nguyên nhân tăng mạnh ở lĩnh vực kinh doanh bất động sản do giá đất liên tục tăng cao, thị trường giao dịch bất động

sản hoạt động sôi nổi, dòng tiền đầu tư tập trung vào lĩnh vực này lớn, dẫn tới tăng nhu cầu về mở rộng, đăng ký thành lập doanh nghiệp kinh doanh bất động sản. Lĩnh vực bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác là 160 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt 989,23 tỷ đồng tăng 11,89% về số doanh nghiệp, tăng 38,28% về vốn đăng ký; lĩnh vực xây dựng là 95 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt 956,66 tỷ đồng, tăng 7,95% về số doanh nghiệp, tăng 42,64% về vốn đăng ký; lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo là 84 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt 964,15 tỷ đồng, tăng 10,53% về số doanh nghiệp, tăng 90,56% về vốn đăng ký...

Bên cạnh đó, còn có 212 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 58,21% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 5 tháng đầu năm 2021 lên 705 doanh nghiệp (trung bình mỗi tháng có 141 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động).

Trong 5 tháng đầu năm, số lượng doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể là 285 doanh nghiệp, tăng 12,65% so với cùng kỳ năm 2020, bao gồm: 250 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 9,65%; 35 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 40%. Trung bình mỗi tháng có 57 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

## **5. Thương mại, dịch vụ và giá cả**

*Để thực hiện công tác phòng chống dịch và đảm bảo sức khỏe, tính mạng của Nhân dân, tỉnh đã thực thi quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, trong đó có biện pháp thực hiện cách ly xã hội đối với một số địa phương, tạm dừng hoạt động đối với các cơ sở kinh doanh hàng hoá, dịch vụ không thiết yếu. Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ, vận tải trong tháng chịu ảnh hưởng nặng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, doanh thu dịch vụ vận tải giảm mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ.*

### **5.1. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng**

Tuy hoạt động trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi đại dịch, với các biện pháp phòng chống nghiêm ngặt, nhưng các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh cơ bản đã có kinh nghiệm ứng phó và thích nghi, chủ động điều chỉnh kế hoạch, phương thức kinh doanh cho phù hợp tình hình mới; đa dạng hóa các mặt hàng nhu yếu phẩm, thực phẩm thiết yếu để phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân. Do vậy, lượng hàng hóa lưu thông trong tháng có giảm

hiều so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng thiết yếu của Nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Năm ước đạt 3.292,8 tỷ đồng, giảm 31,10% so với tháng trước và giảm 12,34% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 22.517,8 tỷ đồng, tăng 20,22 % so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể theo từng nhóm ngành kinh doanh như sau:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng Năm ước đạt 2.970 tỷ đồng, giảm 11,44% so với cùng kỳ năm trước và giảm ở 8/12 nhóm hàng. Trong đó, một số nhóm ngành hàng có doanh thu giảm mạnh như: Nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình ước đạt 145,5 tỷ đồng, giảm 54,61%; Vật phẩm văn hóa, giáo dục ước đạt 16,9 tỷ đồng, giảm 44,08%; Ô tô con (dưới 9 chỗ ngồi) ước đạt 81 tỷ đồng, giảm 15,78%... Vì phải thực hiện các quy định về giãn cách xã hội của Chính phủ, nên nhu cầu mua sắm hàng hóa, chi tiêu của người dân chủ yếu là các mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ tiêu dùng hàng ngày. Dẫn đến, chỉ có 4/12 nhóm ngành hàng có doanh thu tăng so với cùng kỳ: Nhóm lương thực, thực phẩm ước đạt 1.009,8 tỷ đồng, tăng 11,34%; Xăng, dầu các loại ước đạt 219,9 tỷ đồng, tăng 54,19%; Nhiên liệu khác (trừ xăng, dầu) ước đạt 35,9 tỷ đồng, tăng 14,88%; Hàng hóa khác ước đạt 329,9 tỷ đồng, tăng 34,27%. Tính chung năm tháng đầu năm, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 20.168.8 tỷ đồng, tăng 20,22% so với cùng kỳ.

- Trong tháng, thực hiện Chỉ thị 06/CT-CTUBND của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về công tác phòng chống dịch Covid-19, trên địa bàn tỉnh tạm dừng hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn, trừ các cơ sở kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thiết yếu từ 0 giờ 00 phút ngày 01/5/2021 đến khi có thông báo mới. Do vậy, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng Năm giảm mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ. Cụ thể: doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng Năm ước đạt 183,9 tỷ đồng, giảm 42,22% so với tháng trước và giảm 24,64% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 10,4 tỷ đồng; doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 172,4 tỷ đồng; doanh thu dịch vụ lữ hành ước đạt 1,2 tỷ đồng. Tính chung năm tháng đầu năm, doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành đạt 1.397,2 tỷ đồng, tăng 25,34%.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng trong tháng Năm ước đạt 138,8 tỷ đồng, giảm 32,26% so tháng trước và giảm 12,33% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm tháng đầu năm, doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác đạt 951,9 tỷ đồng, tăng 27,64% so với cùng kỳ.

## **5.2. Vận tải hành khách và hàng hoá**

Theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc đã ban hành văn bản yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt, xe tuyến cố định, các bến phà, bến đò bến khách ngang sông dừng mọi hoạt động vận chuyển hành khách từ 0 giờ 00 phút ngày 03/5/2021 đến khi có thông báo mới, nhu cầu đi lại của người dân giảm mạnh do thực hiện yêu cầu giãn cách xã hội. Hoạt động kinh doanh vận tải trong tháng chịu ảnh hưởng nặng nề, doanh thu và khối lượng vận chuyển giảm mạnh so với tháng trước và so với cùng kỳ. Doanh thu vận tải tháng Năm ước đạt 211,9 tỷ đồng, giảm 41,66% so với tháng trước và giảm 16,90% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 16,1 tỷ đồng, giảm 77,44% so với tháng trước và giảm 52,97% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 190,4 tỷ đồng, giảm 33,00% so với tháng trước và giảm 11,33% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, doanh thu vận tải ước đạt 1.641,2 tỷ đồng, tăng 22,97% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách vận chuyển hành khách tháng Năm dự kiến đạt 375 nghìn người, giảm 52,56%, luân chuyển ước đạt 23.972 nghìn người.km, giảm 51,60% so với cùng kỳ. Tính chung năm tháng đầu năm, vận chuyển hành khách ước đạt 7.170 nghìn người, tăng 22,47%; luân chuyển ước đạt 457.925 nghìn người.km, tăng 21,21% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng khối lượng hàng hoá vận chuyển trên địa bàn tỉnh tháng Năm dự kiến đạt 1.774 nghìn tấn, giảm 13,31%, luân chuyển ước đạt 130.224 nghìn tấn.km, giảm 10,05% so với cùng kỳ. Tính chung năm tháng đầu năm, vận chuyển hàng hóa ước đạt 12.311 nghìn tấn, tăng 17,94%; luân chuyển ước đạt 900.431 nghìn tấn.km, tăng 16,92% so với cùng kỳ năm trước.

## **5.3. Chỉ số giá**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Năm tăng 0,25% so với tháng trước và tăng 1,83% so với cùng kỳ năm trước. So với tháng Tư, CPI tháng Năm tăng ở 7/11 nhóm hàng là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,44%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,07%; may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,03%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,34%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,04%; giao thông tăng 0,56%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,04%. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do trong tháng, giá thép tăng cao do nguồn nguyên liệu nhập khẩu tăng giá kéo theo chỉ số giá nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở chính tăng 3,90% so với tháng trước; giá xăng dầu trong nước có đợt điều chỉnh tăng mạnh ngày 12/5/2021 do chịu ảnh hưởng chung của thị trường xăng dầu thế giới

tăng giá dẫn tới chỉ số giá nhóm nhiên liệu tăng 1,93%, làm cho chỉ số giá nhóm giao thông tăng 0,56% so với tháng trước; nhu cầu mua sắm, tích trữ các loại mặt hàng nhu yếu phẩm của người dân tăng cao do phải thực hiện các quy định về giãn cách hội nên chỉ số giá của các nhóm như: Gạo các loại tăng 0,90%, lương thực chế biến (bún; mỳ, miến, cháo ăn liền; ngũ cốc) tăng 0,17%, thịt gia cầm (thịt gà) tăng 0,64%, trứng các loại tăng 1,43%, thủy sản tươi sống (cá tươi) tăng 0,31%, rau tươi, khô và chế biến tăng 4,15%, ... kéo theo chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,44% so với tháng trước.

Tháng Năm, có 2/11 nhóm hàng hóa ghi nhận chỉ số giá có biến động giảm nhẹ so với tháng trước là: Nhóm là bưu chính viễn thông giảm 0,08%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,03%. Các nhóm còn lại giá tương đối ổn định.

Giá vàng và Đô la Mỹ: Giá vàng trên địa bàn tăng, chỉ số giá vàng trong tháng Năm tăng 1,19% so với tháng trước; giá vàng bình quân trên thị trường tự do là 5.540 nghìn đồng/chỉ. Giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do trong tháng giảm 0,04% so với tháng trước, giá bán bình quân ở mức 23.170 đồng/USD.

## **6. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm**

### ***6.1. Tình hình thu, chi ngân sách Nhà nước***

Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước tính đến 15/5/2021, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 14.679,11 tỷ đồng, tăng 22,69% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 12.709,38 tỷ đồng, tăng 19,40%. Khối doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tiếp tục là khối có đóng góp cao nhất vào mức tăng của tổng thu nội địa với tổng thu đạt 9.831,32 tỷ đồng, tăng 26,77% và chiếm tới 77,35% tổng thu nội địa. Cụ thể, thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa và dịch vụ của khu vực này đạt 5.022,62 tỷ đồng, tăng 15,28%; thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 3.323,73 tỷ đồng, tăng 56,46%. Thu Hải quan đạt 1.964,88 tỷ đồng, tăng 53,76% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 15/5/2021 đạt 8.560,63 tỷ đồng, tăng 8,98% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư phát triển (bao gồm cả tạm ứng) đạt 4.822,78 tỷ đồng, tăng 11,70%; chi thường xuyên đạt 3.720,31 tỷ đồng, tăng 5,72% so với cùng kỳ. Nhìn chung, công tác quản lý chi ngân sách đã được tăng cường, kiểm soát chi chặt chẽ, quản lý chi theo dự toán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **6.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng**

Trước tình hình dịch Covid-19 tái bùng phát trở lại trên địa bàn tỉnh, để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vay vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, Ngân hàng Nhà nước tỉnh tích cực triển khai thực hiện chính sách tín dụng phục vụ các lĩnh vực ưu tiên; triển khai chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Kết quả, tính đến 31/5/2021 dư nợ cho vay các chương trình tín dụng ước đạt: cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 186 khách hàng với dư nợ đạt 665 tỷ đồng, xem xét miễn giảm lãi vay cho 652 khách hàng với dư nợ đạt 1.489 tỷ đồng, cho vay mới với lãi suất thấp hơn từ 0,5-2%/năm so với lãi suất khoản vay cũ được 13.384 khách hàng với dư nợ đạt 14.581 tỷ đồng.

Tháng 5 năm 2021, lãi suất huy động bằng VND trên địa bàn ổn định, phổ biến ở mức 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,2-4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên. Mặt bằng lãi suất cho vay trên địa bàn đối với các lĩnh vực ưu tiên phổ biến ở mức 4-4,5%/năm đối với ngắn hạn; 5-7,8%/năm đối với trung, dài hạn. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6-8%/năm đối với ngắn hạn; 8-10%/năm đối với trung và dài hạn. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến 31/5/2021 ước đạt 92.200 tỷ đồng; tăng 0,35% so với cuối năm 2020. Trong đó, tiền gửi của các tổ chức kinh tế ước đạt: 29.900 tỷ đồng, giảm 14,1%; tiền gửi tiết kiệm ước đạt 60.500 tỷ đồng, tăng 9,49% so với cuối năm 2020. Tổng dư nợ cho vay đến 31/5/2021 ước đạt 93.500 tỷ đồng; tăng 6,18% so với cuối năm 2020, trong đó: dư nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 63.400 tỷ đồng; chiếm 67,81% tổng dư nợ, tăng 8,55%; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 31.300 tỷ đồng, chiếm 32,19% tổng dư nợ, tăng 1,53% so với cuối năm 2020. Nợ xấu ước đến 31/5/2021 là 510 tỷ đồng, giảm 4,85% so với tháng 12/2020, chiếm 0,55% tổng dư nợ.

## **6.3. Bảo hiểm**

Do tác động của dịch bệnh Covid-19 đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm của người lao động, gây khó khăn cho công tác phát triển người tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN). Trước tình hình đó, toàn ngành BHXH từ Trung ương đến địa phương đã nỗ lực, cố gắng đưa ra nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành BHXH đặt ra trong năm 2021. Trong đó xác định cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông

tin là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm đáp ứng được các yêu cầu tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT trong tình hình mới. Kết quả, trong tháng khai thác tăng mới 16 đơn vị với số lao động của các đơn vị tăng mới là 58 người, lũy kế tăng mới được 136 đơn vị với 976 lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

Ước tính đến 31/5/2021, toàn tỉnh có 1.119.046 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó: tham gia BHXH: 223.885 người, chiếm 33,7% lực lượng lao động (*bao gồm: BHXH bắt buộc: 210.325 người; BHXH tự nguyện: 13.560 người*); tham gia BH thất nghiệp: 203.136 người, chiếm 30,6% lực lượng lao động; tham gia BHYT: 1.105.486 người, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 93,2% dân số. Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến hết tháng 5 năm 2021 ước đạt 2.170,7 tỷ đồng, đạt 39,6% kế hoạch BHXH Việt Nam giao và tăng 234,4% so với cùng kỳ năm 2020. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Qua đó, BHXH tỉnh đã giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 303 người; Giải quyết hưởng BHXH một lần cho 3.183 người; Giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 19.446 lượt người; lập danh sách chi trả cho 2.281 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp, thực hiện rà soát 5.440/5.440 đối tượng hưởng chế độ BHXH một lần theo nội dung công văn số 711/CNTT-PM ngày 29/4/2021 của Trung tâm CNTT về việc rà soát dữ liệu hưởng BHXH một lần.

## **7. Một số vấn đề xã hội**

### **7.1. Giáo dục**

Do tình hình phức tạp của dịch bệnh Covid-19, tỉnh Vĩnh Phúc đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho các học sinh, sinh viên trên địa bàn, đồng thời ban hành văn bản cho học sinh, sinh viên nghỉ học từ ngày 04/5/2021 đến khi có thông báo mới. Để đảm bảo kịp thời, đánh giá được chất lượng của học sinh, trong thời gian không đến trường, các đơn vị giáo dục vẫn thường xuyên tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh, sinh viên. Đối với công tác kiểm tra cuối kỳ được triển khai thông qua hình thức trực tuyến; trường hợp không đáp ứng được, các học sinh được kiểm tra bằng hình thức vấn đáp trực tiếp qua điện thoại.

Công tác tuyển sinh vào lớp 10 cho năm học mới của các trường THPT vừa được Sở Giáo dục và Đào tạo công bố với 11.675 chỉ tiêu, tăng hơn khoảng 500 chỉ tiêu so với năm học trước. Trong đó, trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc được giao 535 chỉ tiêu, tăng hơn so với năm trước (tăng 01 lớp với 35 học sinh).

## 7.2. Y tế

- *Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19*: Công tác phòng, chống dịch Covid-19 tiếp tục được triển khai rộng khắp với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và nhân dân toàn tỉnh; nhằm bảo vệ thành quả trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm chế và kiểm soát có hiệu quả sự lây lan, bảo vệ tốt nhất cho sức khỏe, tính mạng của nhân dân trên địa bàn tỉnh, trong tháng 5, tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm, quyết liệt hơn nữa các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia, Tỉnh ủy Vĩnh Phúc được cụ thể hóa tại Chỉ thị, Công điện, Quyết định và các văn bản chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch; Nâng cấp chiến lược trong phòng chống dịch từ “điều tra, truy vết, xét nghiệm” sang “bao vây, khoanh vùng, đón đầu và đánh chặn”; Chỉ đạo thần tốc truy vết, khoanh vùng, cách ly, lấy mẫu và xét nghiệm và tổ chức cách ly y tế tập trung cho các trường hợp (F1); Mở rộng xét nghiệm đối với các đối tượng và người dân ở các khu vực có nguy cơ cao, xét nghiệm ngẫu nhiên đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên ngành y và các bệnh nhân tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh để đảm bảo an toàn cho đội ngũ y bác sĩ, sớm phát hiện các ca lây nhiễm trong cộng đồng đảm bảo đón đầu đợt dịch... Kết quả:

+ Tính từ ngày 30/4 đến 16h00 ngày 24/5/2021, toàn tỉnh có 89 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2, thuộc các huyện/thành phố (Bình Xuyên: 08, Lập Thạch: 07, Phúc Yên: 48, Vĩnh Tường: 04, Vĩnh Yên: 14, Yên Lạc: 07, Sông Lô: 01).

+ Tổng số các trường hợp đang giám sát y tế: 63.373 trường hợp; trong đó: Số trường hợp tiếp xúc vòng 1 (F1): 3.309 người; Số trường hợp tiếp xúc vòng 2 (F2): 32.180 người; Số trường hợp tiếp xúc vòng 3 (F3): 27.884 người.

+ Tổng số mẫu xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2: 209.918 mẫu (89 mẫu dương tính; 0 nghi ngờ; 209.640 mẫu âm tính; chờ kết quả xét nghiệm: 189 mẫu), trong đó: Tổng số mẫu xét nghiệm tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp 99.024 trường hợp, đạt 97,5%; ngoài khu công nghiệp 51.889 trường hợp, đạt 90.3%...

Công tác xét nghiệm Covid-19 cho toàn bộ công nhân tại các khu công nghiệp trên địa bàn được tỉnh tiến hành khẩn trương và sẽ xem xét cho dừng hoạt động đối với các doanh nghiệp nếu không hoàn thành việc lấy mẫu xét nghiệm từ ngày 18/5/2021. Toàn bộ các khu vực công cộng, nhất là các điểm bỏ phiếu bầu

cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được thực hiện các biện pháp phòng, chống Covid-19.

- *Tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP)*: Trong tháng, các ngành chức năng của tỉnh tập trung đẩy mạnh hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức ATVSTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và bệnh lây truyền qua thực phẩm. Bên cạnh đó, công tác thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn cũng được tăng cường. Kết quả đến hết tháng 4, thành lập được 132 đoàn thanh, kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại 589 cơ sở. Trong đó, số cơ sở đạt yêu cầu là 505, chiếm tỷ lệ 85,74%; số cơ sở vi phạm là 84, chiếm tỷ lệ 14,26%. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra hiện tượng ngộ độc thực phẩm.

- *Công tác phòng chống HIV/AIDS*: Công tác truyền thông về phòng chống HIV/AIDS tới cộng đồng được đẩy mạnh từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tính đến 30/4/2021, lũy tích có 4.638 người nhiễm HIV (trong đó, số người nhiễm HIV có hộ khẩu tại tỉnh là 2.239 người), lũy tích số người chuyển AIDS là 2.343 người (số có hộ khẩu tại tỉnh là 1.529 người), lũy tích số người tử vong do AIDS là 1.056 người (853 trường hợp có hộ khẩu tại tỉnh); số người nhiễm HIV hiện đang còn sống có hộ khẩu ở trong tỉnh là 1.386 người.

### **7.3. Lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo và an sinh xã hội**

Năm tháng đầu năm 2021 ước giải quyết việc làm trong toàn tỉnh cho 5.280 lao động (Giải quyết việc làm trong nước cho: 5.260 lao động; Đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài: 20 lao động); Sàn giao dịch việc làm đã tổ chức 07 phiên giao dịch việc làm; Số doanh nghiệp đăng ký tham gia: 50 lượt doanh nghiệp; số người đăng ký tìm việc tại sàn: 386 lượt người; số người đạt sơ tuyển tại sàn: 297 người.

Về lĩnh vực Bảo trợ xã hội: toàn tỉnh có 43.509 người đang hưởng trợ cấp xã hội, trong đó trợ cấp xã hội tại cộng đồng là 41.415 người, nuôi dưỡng trong các cơ sở trợ giúp xã hội là 250 người. Hiện nay 02 cơ sở bảo trợ xã hội của tỉnh đang chăm sóc và nuôi dưỡng 267 đối tượng (Trung tâm Công tác xã hội: 63 đối tượng, Trung tâm Nuôi dưỡng và PHCN người tâm thần 204 đối tượng).

### **7.4. Văn hóa, thể thao**

Các hoạt động văn hóa, thông tin trong tháng các tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, sự kiện trọng đại của tỉnh như: Bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, 135 năm ngày Quốc tế Lao động, 131 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh... Các Cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các cơ sở kinh doanh

karaoke, quảng cáo và các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa để phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

Các đội tập luyện thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm, tập luyện thường xuyên, đảm bảo an toàn hiệu quả theo chương trình, kế hoạch.. Trong tháng 5/2021, có 04 đội thể thao tham gia 04 giải thể thao quốc gia với kết quả đạt được 15 huy chương các loại, trong đó: 06 huy chương vàng, 04 huy chương đồng, 05 huy chương bạc. Trong Giải vòng loại bóng chuyền hạng A tổ chức tại Vĩnh Phúc, đội Bóng chuyền nữ xếp thứ 2/4 đội tham gia và tiếp tục tham gia vòng chung kết giải Bóng chuyền hạng A toàn quốc năm 2021.

### **7.5. Tình hình an ninh, trật tự và tai nạn giao thông**

Để bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn Ngày bầu cử - ngày hội của toàn dân 23/5/2021, lực lượng an ninh trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn âm mưu, chống phá bầu cử; xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập các phương án bảo vệ nghiêm ngặt khu vực bỏ phiếu, thùng phiếu; sẵn sàng xử lý tình huống phức tạp nảy sinh tại cơ sở. Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm 01 người bị thương.

### **7.6. Tình hình cháy, nổ và bảo vệ môi trường**

- *Tình hình cháy nổ*: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ cháy hộ gia đình; 01 vụ xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên nguyên nhân cháy do chập điện; 01 vụ ở phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên nguyên nhân cháy đang được điều tra. Cả 2 vụ cháy không gây thiệt hại về người, giá trị thiệt hại đang được thống kê, làm rõ.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Trong tháng, phát hiện và xử lý 01 vụ vi phạm môi trường tại cơ sở tái chế chất thải của ông Nguyễn Minh Hải ở xã Liên Sơn, huyện Lập Thạch, số tiền xử phạt là 07 triệu đồng. Lỗi vi phạm là không báo cáo định kỳ về quản lý chất thải nguy hại theo quy định./.

#### **Nơi nhận :**

- Vụ TH -TCTK;
- Tỉnh uỷ, UBND, HĐND tỉnh;
- Một số Sở, ngành của tỉnh;
- Lưu VT, TH.

**CỤC TRƯỞNG**

**Hà Thị Hồng Nhung**

